

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SYT-NV
V/v chấp thuận điều tiết (đợt 6)
hóa chất, thuốc thử, chất hiệu
chuẩn invitro đã trúng thầu Gói thầu
số 02 cung ứng cho các cơ sở y tế
giai đoạn năm 2025 - 2026

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Giám đốc các cơ sở y tế lập hồ sơ đề nghị điều tiết số lượng hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn invitro trúng thầu tập trung cấp địa phương;
- Nhà thầu trúng thầu có số lượng hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn invitro được điều tiết.

(đính kèm danh sách)

Căn cứ Quyết định số 699/QĐ-SYT ngày 23/6/2025 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy trình tổng hợp nhu cầu mua sắm, giám sát, điều tiết trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng các gói thầu mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế tập trung cấp địa phương;

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-SYT ngày 28/6/2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai (trước sáp nhập) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua vật tư y tế, hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro sử dụng tại các cơ sở y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai năm 2024 - 2025;

Căn cứ Thỏa thuận khung đã ký kết giữa Sở Y tế tỉnh Đồng Nai và Nhà thầu đồng thời góp phần đảm bảo thuốc cho nhu cầu điều trị của các cơ sở y tế;

Căn cứ hồ sơ đề nghị điều tiết được thực hiện trên Phần mềm Quản lý đấu thầu của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai giữa các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Để đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời hóa chất phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh và thanh toán BHYT đúng quy định, Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị có liên quan như sau:

1. Chấp thuận điều tiết hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro cho cơ sở y tế đề nghị điều tiết. Tên hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro và số lượng điều tiết tại Phụ lục 01 (gồm 08 lệnh điều tiết) kèm theo công văn này.

2. **Không** chấp thuận điều tiết hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro cho cơ sở y tế đề nghị điều tiết. Chi tiết tại Phụ lục 02 (*gồm 01 lệnh điều tiết*) kèm theo công văn này.

3. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được công văn chấp thuận của Sở Y tế, các cơ sở y tế và nhà thầu trúng thầu tiến hành ký phụ lục hợp đồng (đối với mặt hàng được điều tiết đã được phân bổ trong thỏa thuận khung) hoặc ký hợp đồng (đối với mặt hàng được điều tiết chưa được phân bổ trong thỏa thuận khung) và cung cấp các mặt hàng này cho đơn vị được chấp thuận điều tiết.

4. Các cơ sở y tế chủ động gửi đầy đủ tài liệu về việc điều tiết số lượng cho Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai và gửi dữ liệu điện tử về Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế để được giám định và thanh toán theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần trao đổi, đề nghị liên hệ trực tiếp Ban mua thuốc tập trung của tỉnh (SĐT: 0251.33942311; Email: todauthausytdn@gmail.com) để được hướng dẫn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- VP SYT (đăng tải website);
- BHXH tỉnh (phối hợp);
- Lưu: VT, NV (Tuần).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Bình

Phụ lục 01**Danh sách các lệnh điều tiết được chấp thuận của các cơ sở y tế và nhà thầu trúng thầu có liên quan***(Đính kèm Công văn số: /SYT-NV ngày tháng năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)*

STT	Mã lệnh điều tiết	Cơ sở y tế đề nghị	Cơ sở y tế chấp thuận	Số lượng mặt hàng	Nhà thầu
01	TR251107_00004	[17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc	[09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành	01	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
02	TR251107_00009	[17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc	[12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất	01	LIÊN DANH TRÍ NGUYỄN - LÊ BẢO
03	TR251212_00002	[17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc	[08] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh	01	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
04	TR251215_00001	[11] Trung tâm y tế khu vực Cẩm Mỹ	[08] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh	01	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
05	TR251209_00006	[18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC	[21] Trung tâm y tế khu vực Long Thành	03	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH
06	TR251202_00004	[18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC	[17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc	05	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
07	TR251209_00001	[18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC	[11] Trung tâm y tế khu vực Cẩm Mỹ	01	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH
08	TR251219_00002	[13] Trung tâm y tế khu vực Nhơn Trạch	[21] Trung tâm y tế khu vực Long Thành	01	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ PHÚ MỸ

Phụ lục 02**Danh sách các lệnh điều tiết không được chấp thuận của các cơ sở y tế có liên quan***(Đính kèm Công văn số ngày tháng năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)*

STT	Mã lệnh điều tiết	Cơ sở y tế đề nghị	Cơ sở y tế chấp thuận	Số lượng mặt hàng	Lý do từ chối
01	TR251202_00006	[18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC	[11] Trung tâm y tế khu vực Cẩm Mỹ	01	CDC nhập sai số liệu đã điều tiết và nhập hàng đến thời điểm hiện tại

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
											(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC																	
1	1806	1231220019346	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm HDL-Cholesterol	Hộp/ 2x3ml	HDL-CHOLESTEROL CALIBRATOR	FUJIFILM Wako Pure Chemical Corporation, Nhật Bản sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ailen	Nhật Bản		ml	912.450				24	24	21.898.800	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
2	1810	1231240019388	Hóa chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng LDL-Cholesterol	Hộp/ 2x1ml	LDL-CHOLESTEROL CALIBRATOR	FUJIFILM Wako Pure Chemical Corporation, Nhật Bản sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ailen	Nhật Bản		ml	3.252.375				20	20	65.047.500	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
3	1813	1231040065790	Hóa chất kiểm chứng cho xét nghiệm HDL/LDL-Cholesterol (2)	Lọ/ 1x5ml	HDL/LDL CHOLESTEROL CONTROL SERUM	SERO AS, Na Uy sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ailen	Na Uy		ml	150.570				20	20	3.011.400	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
4	1868	1231000049723	Hóa chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng 26 thông số sinh hóa	Lọ/ 1x5ml	SYSTEM CALIBRATOR	Bio-Rad Laboratories Inc., Mỹ sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ailen	Mỹ		ml	111.300				100	100	11.130.000	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
											(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
5	1900	1231280019935	Hóa chất xét nghiệm định lượng acid uric.	Hộp/ 4x42.3ml+ 4x17.7ml	URIC ACID	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Ai-len		ml	32.424				180	180	5.836.320	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc																	
1	1806	1231220019346	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm HDL-Cholesterol	Hộp/ 2x3ml	HDL-CHOLESTEROL CALIBRATOR	FUJIFILM Wako Pure Chemical Corporation, Nhật Bản sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Nhật Bản		ml	912.450	144			-24	120	-21.898.800	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
2	1810	1231240019388	Hóa chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng LDL-Cholesterol	Hộp/ 2x1ml	LDL-CHOLESTEROL CALIBRATOR	FUJIFILM Wako Pure Chemical Corporation, Nhật Bản sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Nhật Bản		ml	3.252.375	48		6	-20	28	-65.047.500	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
3	1813	1231040065790	Hóa chất kiểm chứng cho xét nghiệm HDL/LDL-Cholesterol (2)	Lọ/ 1x5ml	HDL/LDL CHOLESTEROL CONTROL SERUM	SERO AS, Na Uy sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Na Uy		ml	150.570	360		30	-20	340	-3.011.400	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
4	1868	1231000049723	Hóa chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng 26 thông số sinh hóa	Lọ/ 1x5ml	SYSTEM CALIBRATOR	Bio-Rad Laboratories Inc., Mỹ sản xuất cho Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len	Mỹ		ml	111.300	480		10	-100	380	-11.130.000	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
											(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
5	1900	1231280019935	Hóa chất xét nghiệm định lượng acid uric.	Hộp/ 4x42.3ml+ 4x17.7ml	URIC ACID	Beckman Coulter Ireland Inc., Ai-len sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Ai-len		ml	32.424	2.160		480	-180	1.980	-5.836.320	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC																	
1	773	1231260028100	Chất thử sinh hóa dùng cho máy phân tích sinh hóa - Cholesterol	8 x 50ml/Hộp	Cholesterol - L	Biotechnica Instrument s S.p.A	Ý		ml	6.300				1.200	1.200	7.560.000	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [11] Trung tâm y tế khu vực Cẩm Mỹ																	
1	773	1231260028100	Chất thử sinh hóa dùng cho máy phân tích sinh hóa - Cholesterol	8 x 50ml/Hộp	Cholesterol - L	Biotechnica Instrument s S.p.A	Ý		ml	6.300	3.200			-1.200	2.000	-7.560.000	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ	Số lượng đã điều tiết	Số lượng đã nhập	Số lượng điều chuyển	Số lượng phân bổ sau điều chuyển	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
											(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(1)+(2)+(4)		
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [18] Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai - CDC																	
1	656	1231030038094	Hóa chất sử dụng cho xét nghiệm Urea UV	4 x 50ml + 2 x 25ml/Hộp	Urea UV	Ameda Labordiag nostik GmbH	Áo		ml	5.460				500	500	2.730.000	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH
2	664	1231070038122	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng Creatinine mẫu huyết thanh, huyết tương hoặc nước tiểu người	3 x 50ml + 3 x 50ml/Hộp	Creatinine	Ameda Labordiag nostik GmbH	Áo		ml	4.200				1.500	1.500	6.300.000	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH
3	668	1230560013861	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Uric Acid	3 x 50ml/Hộp	Uric Acid	Ameda Labordiag nostik GmbH	Áo		ml	8.820				300	300	2.646.000	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [21] Trung tâm y tế khu vực Long Thành																	
1	656	1231030038094	Hóa chất sử dụng cho xét nghiệm Urea UV	4 x 50ml + 2 x 25ml/Hộp	Urea UV	Ameda Labordiag nostik GmbH	Áo		ml	5.460	5.000		2.500	-500	4.500	-2.730.000	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH
2	664	1231070038122	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng Creatinine mẫu huyết thanh, huyết tương hoặc nước tiểu người	3 x 50ml + 3 x 50ml/Hộp	Creatinine	Ameda Labordiag nostik GmbH	Áo		ml	4.200	12.000			-1.500	10.500	-6.300.000	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH
3	668	1230560013861	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Uric Acid	3 x 50ml/Hộp	Uric Acid	Ameda Labordiag nostik GmbH	Áo		ml	8.820	5.000			-300	4.700	-2.646.000	CÔNG TY TNHH TM DV HỒNG HẠNH

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [13] Trung tâm y tế khu vực Nhơn Trạch																	
1	3269	1231200027453	Test xét nghiệm nhanh Anti - HCV	50 test/ hộp	Hepatitis C Virus Antibody (HCV) Test Strip Format	Artron Laboratories Inc.	Canada		Test	15.750				1.000	1.000	15.750.000	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ PHÚ MỸ
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [21] Trung tâm y tế khu vực Long Thành																	
1	3269	1231200027453	Test xét nghiệm nhanh Anti - HCV	50 test/ hộp	Hepatitis C Virus Antibody (HCV) Test Strip Format	Artron Laboratories Inc.	Canada		Test	15.750	9.500	-1.000	700	-1.000	7.500	-15.750.000	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUỐC TẾ PHÚ MỸ

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc																	
1	439	1231050035660	Hóa chất rửa dùng cho dòng máy Access 2	Hộp/ 4x1950mL	Access WASH BUFFER II	Beckman Coulter Laboratory Systems (Suzhou) Co., Ltd., Trung Quốc sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Trung Quốc		ml	336	374.400		374.400	156.000	530.400	52.416.000	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [09] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành																	
1	439	1231050035660	Hóa chất rửa dùng cho dòng máy Access 2	Hộp/ 4x1950mL	Access WASH BUFFER II	Beckman Coulter Laboratory Systems (Suzhou) Co., Ltd., Trung Quốc sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Trung Quốc		ml	336	936.000	-187.200	187.200	-156.000	592.800	-52.416.000	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc																	
1	214	1231250017053	Hóa chất nhuộm huỳnh quang trên kênh đo WDF (Fluorocell WDF)	42ml x 2	Fluorocell WDF	Sysmex Corporation Ono Factory	Nhật Bản		ml	500.000	3.024		3.024	2.016	5.040	1.008.000.000	LIÊN DANH TRÍ NGUYỄN - LÊ BẢO
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [12] Trung tâm y tế khu vực Thống Nhất																	
1	214	1231250017053	Hóa chất nhuộm huỳnh quang trên kênh đo WDF (Fluorocell WDF)	42ml x 2	Fluorocell WDF	Sysmex Corporation Ono Factory	Nhật Bản		ml	500.000	25.200		504	-2.016	23.184	-1.008.000.000	LIÊN DANH TRÍ NGUYỄN - LÊ BẢO

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [17] Trung tâm y tế khu vực Xuân Lộc																	
1	458	1231050035851	Test định lượng hs Tnl sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Hộp/ 2x50test	ACCESS hsTnl	Beckman Coulter, Inc., Mỹ sản xuất cho Immunote ch S.A.S, Pháp	Mỹ		Test	68.250	2.400	3.000	5.400	4.800	10.200	327.600.000	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [08] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh																	
1	458	1231050035851	Test định lượng hs Tnl sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Hộp/ 2x50test	ACCESS hsTnl	Beckman Coulter, Inc., Mỹ sản xuất cho Immunote ch S.A.S, Pháp	Mỹ		Test	68.250	19.000	-7.000	2.100	-4.800	7.200	-327.600.000	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM

PHỤ LỤC : DANH MỤC HÀNG HÓA ĐẦU THẦU TẬP TRUNG ĐƯỢC CHẤP THUẬN ĐIỀU CHUYỂN

Gói thầu số 02: Hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro

(Kèm theo công văn số ngày tháng năm của SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI)

STT	STT trong HSMT	Mã hàng	Tên hàng hóa mời thầu	Quy cách đóng gói	Tên hàng hóa trúng thầu	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	GPLH hoặc GPNK	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng phân bổ (1)	Số lượng đã điều tiết (2)	Số lượng đã nhập (3)	Số lượng điều chuyển (4)	Số lượng phân bổ sau điều chuyển (5)=(1)+(2)+(4)	Thành tiền điều chuyển	Nhà thầu trúng thầu
1. Cơ sở y tế tăng/bổ sung số lượng phân bổ : [11] Trung tâm y tế khu vực Cẩm Mỹ																	
1	439	1231050035660	Hóa chất rửa dùng cho dòng máy Access 2	Hộp/ 4x1950mL	Access WASH BUFFER II	Beckman Coulter Laboratory Systems (Suzhou) Co., Ltd., Trung Quốc sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Trung Quốc		ml	336	500.000	156.000	656.000	78.000	734.000	26.208.000	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM
2. Cơ sở y tế giảm số lượng phân bổ : [08] Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh																	
1	439	1231050035660	Hóa chất rửa dùng cho dòng máy Access 2	Hộp/ 4x1950mL	Access WASH BUFFER II	Beckman Coulter Laboratory Systems (Suzhou) Co., Ltd., Trung Quốc sản xuất cho Beckman Coulter, Inc., Mỹ	Trung Quốc		ml	336	1.466.400		647.400	-78.000	1.388.400	-26.208.000	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MINH TÂM